
Bản án số: 36/2023/HS- ST
Ngày 23 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân S.

Các Hội thẩm: Ông Hoàng Công Hg.

Ông Phan Huy N.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ph – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Lê Thị H- Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2023, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST- HS ngày 11/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST- HS ngày 10/5/2023 đối với bị cáo:

Phạm Đăng Đ, sinh năm 1978 tại huyện Lg, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Lg, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đăng T, sinh năm 1941 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1943; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Phạm Thị Th, sinh năm 1983; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 25/02/2021 của Chủ tịch UBND xã L (phạt cảnh cáo) đối với Phạm Đăng Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định số 29/QĐ- UBND ngày 10/3/2021 của Chủ tịch UBND xã L, quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/ biện pháp quản lý tại gia đình đối với Phạm Đăng Đ trong thời hạn 03 tháng (đối với đối tượng nghiện ma túy). Đã chấp hành xong ngày 08/6/2021.

- Nhân thân:

+ Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 21/6/2013 của Chủ tịch UBND huyện Lg về việc đưa Phạm Đăng Đ là đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm cai nghiện Giáo dục- dạy nghề- hướng thiện tỉnh Bắc Ninh thời gian 24 tháng. Ngày 27/6/2015, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14/01/2023, Phạm Đăng Đ, sinh năm 1978, HKTT: Thôn L, xã L, huyện Lg, tỉnh Bắc Ninh đi bộ một mình từ nhà ra đường và thuê xe ôm của một người đàn ông chở Đ sang huyện G, tỉnh Bắc Ninh với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi người lái xe ôm chở Đ đến đoạn đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn L1, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì Đ xuống xe đi bộ trên đường, Đ gặp một người thanh niên không quen biết, khoảng 30 tuổi nhìn giống người nghiện nên Đ tiến lại gần và hỏi người thanh niên đó là “Có ma túy bán không?”, người thanh niên trả lời “Có”. Đ nói với thanh niên đó bán cho Đ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy, người thanh niên cầm tiền mà Đ đưa và đưa lại cho Đ ma túy để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi bỏ đi đâu Đ không rõ, còn Đ cầm số ma túy đi tìm nơi sử dụng. Khi Đ đang đi trên đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn L1, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì gặp lực lượng Công an xã N đi tuần tra, lực lượng Công an xã yêu cầu Đ đứng lại để kiểm tra và Đ đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa ma túy mà Đ đang cầm ở tay trái. Lực lượng Công an đã mời người chứng kiến việc kiểm tra đối với Đ. Trước sự chứng kiến của mọi người Đ đã khai họ tên, năm sinh, nơi cư trú của mình. Lực lượng Công an tiến hành mở bao thuốc lá Thăng Long mà Đ giao nộp để kiểm tra thì thấy bên trong có chứa 01 gói giấy bạc màu trắng, trong gói giấy bạc có 01 gói giấy màu trắng xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng, lực lượng Công an đã gói lại và cho vào một phong bì thư rồi niêm phong theo đúng quy định có sự xác nhận của Đ và những người tham gia niêm phong. Đ khai nhận đó là gói ma túy Đ vừa mua để sử dụng cho bản thân với giá 200.000 đồng. Ngoài ra lực lượng Công an không thu giữ gì khác của Đ và yêu cầu Đ về trụ sở Công an để tiếp tục làm việc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiếp nhận hồ sơ, đồng thời ra quyết định trưng cầu giám định số 22/QĐ- CQĐT ngày 14/01/2023, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất bột màu trắng đã thu giữ của Đ.

Tại Kết luận giám định số 270/KL- KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng gửi giám định có khối lượng là 0,1418 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.

Bản cáo trạng số 18/CT- VKSGB ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Đăng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do bản thân nghiện chất ma túy nên buổi chiều ngày 14/01/2023, Đ đi xe ôm từ nhà đến địa phận thôn L1, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy, khi đang đi trên đoạn đường Quốc lộ 17 thì gặp một thanh

niên không quen biết, khoảng 30 tuổi, dáng người nghiện nên Đ hỏi mua ma túy của người thanh niên đó. Đ đưa cho người thanh niên 200.000 đồng và nhận lại 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa chất ma túy, sau khi mua ma túy Đ đi bộ trên đường để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an xã N đi tuần tra, lực lượng Công an kiểm tra Đ thì Đ tự giác giao nộp số ma túy vừa mua, Công an lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định, có sự chứng kiến của Đ và người dân chung quanh sau đó yêu cầu Đ về trụ sở làm việc.

Bị cáo có được tham gia chứng kiến việc niêm phong và mở niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà bị cáo đã tàng trữ.

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Đăng Đ từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 01 năm 2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ ma túy như bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy, lời nhận tội của bị cáo phù với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp thời gian, địa điểm, tang vật mà cơ quan Công an đã thu giữ, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 14/01/2023, Phạm Đăng Đ đã có hành vi tàng trữ trái

phép 0,1418 gam ma túy. Loại ma túy: Heroine. Mục đích để bị cáo sử dụng do bản thân nghiện chất ma túy.

Hành vi của bị cáo do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo.

[3] Bị cáo phạm tội một mình, không có đồng phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây hại cho sức khỏe, ảnh hưởng đến kinh tế mà còn gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo và bố bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sĩ Phạm Đăng S1 (chú ruột của bị cáo) nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, nhưng đã có 02 tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 25/02/2021 của Chủ tịch UBND xã L (phạt cảnh cáo) đối với Phạm Đăng Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định số 29/QĐ- UBND ngày 10/3/2021 của Chủ tịch UBND xã L, quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/ biện pháp quản lý tại gia đình đối với Phạm Đăng Đ trong thời hạn 03 tháng (đối với đối tượng nghiện ma túy). Đã chấp hành xong ngày 08/6/2021.

Ngoài ra ngày 21/6/2013, Được đã bị Chủ tịch UBND huyện Lg, tỉnh Bắc Ninh áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với người bị nghiện chất ma túy với thời hạn 24 tháng, năm 2015 đã chấp hành xong;

Do vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức coi thường pháp luật là người khó giáo dục, cải tạo nên cần có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án và vấn đề khác:*

Đối với số chất ma túy còn lại sau giám định là vật cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo vào ngày 14/01/2023, tại khu vực thôn L, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh do Được không biết tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nào khác của thanh niên đó. Do vậy, Cơ quan Điều tra chưa có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Các điều 106, 135, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt Phạm Đăng Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/01/2023.

Tạm giam bị cáo Phạm Đăng Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/5/2023 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Phạm Đăng Đ, sinh năm 1978, HKTT: L, L, Lg, Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì thư có chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh (Kèm theo kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 16/01/2023).

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như Biên bản giao nhận vật chứng số 32/2023, ngày 13/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đăng Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đăng Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G;
- THA huyện G (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGGT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân S

